

Số: 93/2019/SHE-BC
No. 93/2019/SHE-BC

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2019.
Hanoi, July, 29th, 2019

- **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 tháng 2019)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: - The State Securities Commission
- Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: Công ty CP Phát triển Năng lượng Sơn Hà/ *Sonha Development of Renewable Energy Joint stock Company*
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Lô CN1, Cụm Công nghiệp Nhỏ và Vừa Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội, Việt Nam/ Lot CN1, Small and Medium Industrial Cluster, Minh Khai Commune, North Tu Liem Dist, Hanoi City, Vietnam
- Điện thoại/ Telephone: 84-4-62656566 Fax: 84-4-62656588 Email:
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 50.000.000.000 đồng/VND
- Mã chứng khoán/ Securities code: SHE
- I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders
- Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	46/NQ-SHE –ĐHĐCĐ	29/03/2019	Thông qua một số nội dung bắt buộc và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

- II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):
- 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Director:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOD's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the BOD	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr. Lê Vĩnh Sơn	Chủ tịch/Chairman	29/04/2016	5	100%	
2	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	29/04/2016	5	100%	
3	Ông/Mr. Đàm Quang Hùng	Ủy viên/Member	31/05/2018	5	100%	
4	Bà/Ms. Bùi Minh Trang	Ủy viên/Member	31/05/2018	5	100%	
5	Bà/Ms. Nông Thị Thanh Vân	Ủy viên/Member	31/05/2018	5	100%	

- 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):



- Triệu tập và tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018, hàng quý năm 2019;
- Tạm ứng cổ tức năm 2018;
- Chi trả cổ tức còn lại năm 2018;
- Thực hiện các hoạt động giám sát khác thuộc thẩm quyền của HĐQT đối với Ban Điều hành và các cán bộ quản lý.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees: Công ty không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT/*

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2019)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	12/2019/NQ-HĐQT-SHE	21/01/2019	Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 và tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền
2	44/2019/NQ-HĐQT	30/03/2019	Thông qua phương án sử dụng vốn
3	60/2019/NQ-HĐQT	15/05/2019	Thưởng cán bộ Công nhân viên Công ty cổ phần phát triển Năng lượng Sơn Hà
4	74/2019/NQ-HĐQT	13/06/2019	Thông qua việc trả cổ tức năm 2018 còn lại bằng tiền

III. Ban kiểm soát(6 tháng đầu năm)/ *Supervisory Board(annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms. Lê Khánh Linh	Trưởng ban/Head of BOS	31/05/2018	2	100%	
2	Bà/Ms. Lê Thị Thắm	Thành viên/Member	31/05/2018	2	100%	
3	Bà/Ms. Đào Thị Thảo	Thành viên/Member	31/05/2018	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Trong năm, các thành viên HĐQT tham gia họp theo đúng quy định dưới hình thức họp định kỳ để thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo thường niên cũng như họp theo bất thường để phê duyệt các quyết định đầu tư, quyết định bổ nhiệm nhân sự... thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát đối với hoạt động của Ban TGĐ.

Trong kỳ, HĐQT đã đưa ra một số quyết định quan trọng như:

Thông qua báo cáo nội dung trong Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

Thông qua phương án sử dụng vốn

Thưởng cán bộ Công nhân viên Công ty cổ phần phát triển Năng lượng Sơn Hà

Thông qua việc tạm ứng và chi trả cổ tức năm 2018 còn lại bằng tiền

Các quyết định đều tuân thủ theo đúng quy trình, thẩm quyền và trách nhiệm của HĐQT Công ty.

Về hoạt động của Ban GD 6 tháng đầu năm 2019, Ban Giám đốc cơ bản đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm theo quy định tại Điều lệ Công ty, nghị quyết đề ra của đại hội đồng cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/

80
NG
PH
CÁN
N
M

The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

BKS đã tiếp cận, rà soát một cách độc lập, khách quan các thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động và các quyết định của HĐQT, Ban GD. BKS cũng được cung cấp một cách tương đối đầy đủ các tài liệu liên quan.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board (if any): không

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: tham dự các buổi phổ biến quy định về công bố thông tin và các quy định khác đối với hoạt động của công ty niêm yết do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh tổ chức/ participating training courses hold by SSC and HSCXguiding information disclosure and other regulations for listed companies.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BOARD OF DIRECTOR								
1	Ông/Mr. Lê Vĩnh Sơn		Chủ tịch/Chairman			29/04/2016		
2	Ông/Mr. Hoàng Mạnh Tân		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc			29/04/2016		
3	Ông/Mr. Đàm Quang Hùng		Ủy viên/Member		Xem phần phụ lục	31/5/2018		
4	Bà/Ms. Bùi Minh Trang		Ủy viên/Member			31/5/2018		
5	Bà/Ms. Nông Thị Thanh Vân		Ủy viên/Member			31/5/2018		
BAN KIỂM SOÁT/BOARD OF SUPERVISOR								
1	Bà/Ms. Lê Khánh Linh		Trưởng ban/Head of BOS			31/5/2018		
2	Bà/Ms. Lê Thị Thắm		Thành viên/Member		Xem phần phụ lục	31/5/2018		
3	Bà/Ms. Đào Thị Thảo		Thành viên/Member			31/5/2018		
BAN GIÁM ĐỐC/BOARD OF MANAGEMENT								

89
T
AN
G
L
H
A
T

		internal person	listed company	card/Passport No. , date of issue, place of issue		soát Name of subsidiaries , the company which listed company control		Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction	Note

(Xem thuyết minh Báo cáo tài chính)

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

(Xem thuyết minh Báo cáo tài chính)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

(Danh sách đính kèm/See the attached)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company: không có*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues: Không/None*

CHỦ TỊCH HĐQT/CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu/Sign and seal)



LÊ VINH SƠN